

Số: 99/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 08 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Vũ P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thủy T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: số A, khu N, thị trấn B, huyện R, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Vũ P và chị Nguyễn Thị Thủy T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về con chung: Giao con 02 chung Nguyễn Vũ T, sinh ngày 04/5/2012 và Nguyễn Vũ B, sinh ngày 21/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Vũ P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi tháng 750.000đồng/01 con chung, 1.500.000đồng/02 con chung, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 31/5/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương nếu bên phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Vũ P nộp 150.000đồng án phí ly hôn và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0014470 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Anh P đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long;
- (Giấy kết hôn số: 104 ngày 27/10/2011)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

ĐÃ KÝ

**Hồ Hoàng Phong**